

Số: 38 /KH-UBND

Quảng Thái, ngày 07 tháng 04 năm 2019

KẾ HOẠCH

Tiêm phòng vắc xin đại chó, quản lý chó nuôi và bảo hiểm trách nhiệm dân sự chủ nuôi chó năm 2019

Thực hiện Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế thực hiện “Chương trình Quốc gia khống chế và tiến tới loại trừ bệnh dại giai đoạn 2017-2021 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế”; Công văn số 417/SNNPTNT-CCCNTY ngày 11 tháng 4 năm 2016 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc triển khai công tác quản lý chó nuôi trên địa bàn; Công văn số 565/UBND-TH ngày 07 tháng 02 năm 2014 của UBND tỉnh về triển khai bảo hiểm trách nhiệm dân sự chủ nuôi chó; Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2019 của UBND huyện Quảng Điền về việc tiêm phòng vắc xin đại chó, quản lý chó nuôi và bảo hiểm trách nhiệm dân sự chủ nuôi chó năm 2019, UBND xã Quảng Thái xây dựng kế hoạch tiêm phòng vắc xin đại chó, quản lý chó nuôi và bảo hiểm trách nhiệm dân sự chủ nuôi chó năm 2019 như sau:

I. Mục tiêu:

- Tiêm phòng 100% số chó trong diện tiêm trên địa bàn huyện;
- Tạo miễn dịch chủ động cho đàn chó nhằm ngăn ngừa bệnh dại phát sinh và lây lan;
- 100% địa bàn thôn, tổ dân phố, xã quản lý được đàn chó nuôi.

II. Loại vắc xin tiêm phòng:

- Loại vắc xin tiêm phòng: vắc xin tiêm phòng theo hướng dẫn của Cục Thú y, sử dụng những loại vắc xin có chất lượng tốt để tiêm phòng bệnh dại ở chó như Rabisin, Rabigen-Mono,...

III. Đối tượng tiêm phòng, chỉ tiêu tiêm phòng và bảo hiểm trách nhiệm dân sự chủ nuôi chó:

Đối tượng tiêm phòng: chó, mèo nuôi của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn. Để nắm chắc số lượng và tiêm phòng triệt để, các đơn vị cần tổ chức thống kê đàn chó, mèo trước khi triển khai tiêm phòng. Trên cơ sở kết quả tiêm phòng đại năm 2018 và chỉ tiêu giao của Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh, UBND xã phân bổ chỉ tiêu tiêm phòng đại chó và bảo hiểm trách nhiệm dân sự chủ nuôi chó

IV. Thời gian tiêm phòng:

Thời gian tiêm phòng sẽ diễn ra từ ngày 15/04/2019 đến ngày 20/04/2019, cụ thể như sau:

| | | |
|--------------------|---------------|------------------------------|
| - Thôn Lai Hà: | 11-12/04/2019 | Hoàng Đình Hải - Trưởng thôn |
| - Thôn Tây Hoàng: | 11-12/04/2019 | Phạm Bá Ngân - Trưởng thôn |
| - Thôn Trung Kiều: | 11-12/04/2019 | Trần Tý - Trưởng thôn |
| - Thôn Nam Giảng: | 11-12/04/2019 | Hồ Thị Lộc - Trưởng thôn |
| - Thôn Trung Làng: | 13-14/04/2019 | Hoàng Đình Hải - Trưởng thôn |
| - Thôn Trầm Ngang: | 13-14/04/2019 | Trần Tý - Trưởng thôn |
| - Thôn Đông Hồ: | 13-14/04/2019 | Hồ Thị Lộc - Trưởng thôn |

V. Quy trình kỹ thuật:

Vắc xin nhận từ Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện về phải được bảo quản trong phích lạnh, sử dụng đúng quy trình kỹ thuật đã hướng dẫn của nhà sản xuất, tiêm phòng đúng liều lượng, vắc xin phải được che kín, giữ ẩm, tránh ánh sáng trực tiếp, sử dụng hết trong ngày, theo dõi xử lý kịp thời các phản ứng sau khi tiêm phòng nếu có, ghi chép sổ sách và cấp phiếu tiêm phòng đầy đủ cho chủ nuôi.

VI. Giá dịch vụ tiêm phòng:

Tiêm tập trung: 45000đ/con; tiêm tại nhà: 50.000đ/con; tiêm vét 50.000đ/con; (bao gồm: tiền vắc xin, bảo quản, hao hụt vắc xin, vận chuyển, công tiêm phòng, thống kê, tuyên truyền, điều hành chỉ đạo, ghi chép biên bản, biểu mẫu, xử lý phản ứng sau khi tiêm, bảo hiểm trách nhiệm dân sự chủ nuôi chó , ...)

Nhận được Kế hoạch này, UBND xã yêu cầu ban chỉ đạo trưởng các thôn, thú y viên trên địa bàn và nhân dân triển khai thực hiện ./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Các thành viên BCĐPCDBĐV xã;
- Trưởng các thôn, thú y trên địa bàn xã;
- Đài truyền thanh xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Công Phước

**Phụ lục: CHỈ TIÊU TIÊM PHÒNG VẮC XIN ĐẠI CHÓ
VÀ BẢO HIỂM TRÁCH NHIỆM DÂN SỰ CHỦ NUÔI CHÓ NĂM 2019**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 3 năm 2019 của UBND huyện)

| TT | Đơn vị (xã, TT) | Chỉ tiêu tiêm phòng (con) | Bảo hiểm trách nhiệm dân sự chủ nuôi chó (trường hợp) |
|-------------------|------------------------|--------------------------------------|--|
| 1 | Thị trấn Sịa | 520 | 520 |
| 2 | Quảng Lợi | 450 | 450 |
| 3 | Quảng Thái | 410 | 410 |
| 4 | Quảng An | 700 | 700 |
| 5 | Quảng Thành | 610 | 610 |
| 6 | Quảng Công | 350 | 350 |
| 7 | Quảng Ngạn | 270 | 270 |
| 8 | Quảng Phước | 310 | 310 |
| 9 | Quảng Thọ | 480 | 480 |
| 10 | Quảng Vinh | 790 | 790 |
| 11 | Quảng Phú | 760 | 760 |
| Tổng cộng: | | 5.650 | 5.650 |